

BÁO CÁO
Quyết toán ngân sách địa phương năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Tân Kỳ

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Tân Kỳ về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2025 xã Tân Kỳ; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 19/09/2025 của HĐND xã Tân Kỳ về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước xã Tân Kỳ năm 2025. Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 về việc phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước xã Tân Kỳ năm 2025, Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương và nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025; Quyết định số 370/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước xã Tân Kỳ năm 2025; Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 25/9/2025 về việc phân bổ dự toán từ nguồn năm 2024 chuyển sang 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/7/2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm. Ủy ban nhân dân (UBND) xã Tân Kỳ trình kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân xã khóa II nhiệm kỳ 2026 -2031. Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2025, với những nội dung sau:

A. THU NGÂN SÁCH (Biểu số 48,50)

I. Kết quả thu

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn : 3.054.300.908, đồng

Trong đó :

- Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp là : 2.250.000, đồng

2. Tổng nguồn thu ngân sách địa phương: 151.165.439.431 ,đồng

(Số tiền bằng chữ : Một trăm năm mươi một tỷ một trăm sáu mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm ba mươi một đồng.)

2.1. Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp: 2.250.000 đồng.

2.2. Thu chuyển giao ngân sách: 141.428.455.901 đồng.

Trong đó:

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 141.428.455.901 đồng.

+ Thu bổ sung cân đối ngân sách: 79.539.215.548 đồng.

+ Thu bổ sung có mục tiêu: 61.889.240.353 đồng.

2.3. Thu kết dư ngân sách: 535.641.338 đồng.

2.4. Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang: 9.199.092.192 đồng.

II. Đánh giá về kết quả thu ngân sách

1. Kết quả thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Năm 2025, tình giao dự toán thu NSNN trên địa bàn cho xã là: 2.460.000.000 đồng; HĐND xã giao 2.460.000.000 đồng. Thực hiện năm 2025: 3.054.300.908 đồng đạt 124,16% kế hoạch giao.

2. Đánh giá chi tiết theo các mục thu

- Thuế thu từ khu vực ngoài quốc doanh thực hiện: 924.034.110 đồng đạt 163,26 % so với dự toán giao.

Trong đó

+ Thuế GTGT thu được: 924.034.110 đồng /505.000.000 đồng đạt 182,98 % so với dự toán. Thu phát sinh của các doanh nghiệp, Hợp tác xã thuộc quyền quản lý, thu từ hoạt động xây dựng cơ bản, khoản thu của các hộ cá nhân kinh doanh (hộ kê khai, hộ khoán) và các công trình mục tiêu quốc gia.

+ Thuế tài nguyên 0,đồng / 61.000.000, đồng đạt 0%

- Thuế thu nhập cá nhân thực hiện 459.997.691,đồng/459.000.000 đồng, đạt 100,22% dự toán, khoản thu chủ yếu từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản của cá nhân, hộ gia đình và hoạt động sản xuất kinh doanh cá nhân.

- Lệ phí trước bạ từ phương tiện và tài sản khác thu được 1.122.579.397 đồng/ 695.000.000 đồng, đạt 161,52 % dự toán. Số thu chủ yếu từ lệ phí trước bạ phương tiện ô tô, nhà đất.

- Thu từ phí, lệ phí thu được 51.006.573đồng/ 170.000.000 đồng đạt 30% dự toán, nguồn thu này chủ yếu thu từ phí bảo vệ môi trường, lệ môn bài của các tổ chức, cá nhân có phát sinh trên địa bàn xã và các khoản phí, lệ phí do đơn vị có chức năng thu phí, lệ phí nộp vào NSNN.

- Thu tiền sử dụng đất thu được 118.855.000 đồng/100.000.000 đồng đạt 118,855% dự toán.

- Thu khác ngân sách thu được 376.151.601đồng/470.000.000 đồng, đạt 80% dự toán. Đây là khoản thu từ phạt tiền chậm nộp thuế, phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, thu hồi các khoản chi năm trước.

3. Đánh giá chung về công tác quản lý thu ngân sách

Thường trực Đảng ủy luôn quan tâm chỉ đạo sát sao tới công tác thu Ngân sách nhà nước, sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Lãnh đạo UBND xã, đồng thời với sự phối hợp chặt chẽ của các phòng, ban, chức năng trong xã cùng cơ quan thuế thực hiện nhiệm vụ thu NSNN trên địa bàn. Số thu năm 2025 trên địa bàn xã đạt và vượt so với dự toán được giao.

II. CHI NGÂN SÁCH (Biểu số 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 61a, 61b, 61c, 62, 63)

Năm 2025 thực hiện chi ngân sách đảm bảo đúng Luật, điều hành quản lý đúng quy định, tiết kiệm, đáp ứng kịp thời hoạt động, nhiệm vụ của các ngành, các đơn vị góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế của xã.

Tổng chi ngân sách toàn xã năm 2025 là: 151.165.439.431, đồng /153.346.455.665, đồng đạt 98,58% dự toán và đạt vượt kế hoạch so với HĐND xã giao 151.165.439.431, đồng /111.181.000.000, đồng đạt 135,96%. Chi ngân sách năm 2025 vượt dự toán khá cao là do dự toán năm trước chuyển sang để thực hiện tiếp các nhiệm vụ; kinh phí chi các chương trình mục tiêu quốc gia, một số nhiệm vụ bổ sung có mục tiêu và trong năm tỉnh bổ sung kinh phí để thực hiện các chương trình mục tiêu, các chế độ chính sách như: Kinh phí khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2025, kinh phí đảm bảo cơ sở vật chất cho các địa phương từ nguồn ngân sách Trung ương khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính; kinh phí thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, cận nghèo, kinh phí thực hiện chính sách, chế độ Nghị định số 154/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính Phủ và một số nhiệm vụ khác được bổ sung thực hiện trong năm.

1. Đánh giá kết quả chi ngân sách

Các cấp, ngành triển khai và thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành chi ngân sách nhà nước theo quy định trên địa bàn; luôn chủ động trong nhiệm vụ chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định; thực hành tốt việc tiết kiệm chống lãng phí trong chi tiêu NSNN; bám sát phạm vi dự toán được giao, từ đó đã góp phần đáp ứng tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh địa phương.

Ngoài nhiệm vụ chi thường xuyên, xã đã chủ động bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh như các chính sách đảm bảo an sinh - xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh... cân đối ngân sách để bố trí đầy đủ kinh phí

thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, các chính sách an sinh xã hội phát sinh trên địa bàn xã.

Chi ngân sách địa phương tập trung chủ yếu ở các nhiệm vụ sau đây:

1.1. Chi đầu tư phát triển (không bao gồm cả chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu)

- Tổng kế hoạch vốn xây dựng cơ bản là: 5.846.123.085 đồng. Bao gồm kế hoạch giao đầu năm là 3.122.000.000 đồng, nguồn năm trước chuyển sang là: 2.724.123.085 đồng, Quyết toán vốn đầu tư trong năm là: 5.361.194.829 đồng đạt 91,7% so với kế hoạch giao 2025 (bao gồm DTĐN +CN).

+ Nguồn tỉnh Hỗ trợ có mục tiêu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 3.910.204.000 đồng, bao gồm số vốn giao đầu năm 2.506.000.000, đồng, vốn năm trước chuyển sang 1.404.204.000 đồng. Quyết toán trong năm 2025: 3.636.020.106 đồng đạt 92,99 % so với kế hoạch giao.

+ Nguồn thu tiền sử dụng đất 616.000.000 đồng. Quyết toán trong năm 528.966.362 đồng đạt 85,87% so với kế hoạch giao.

+ Nguồn vượt tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách xã 1.319.919.085 đồng (CN sang năm 2025: 1.319.919.085 đồng). Quyết toán trong năm 1.196.208.361 đạt 90,63% so với kế hoạch giao.

1.2. Chi thường xuyên

Tổng chi thường xuyên năm 2025 là: 101.791.521.361, đồng/ 108.211.428.376, đồng đạt 94,07% dự toán và vượt so HĐND giao 101.791.521.361, đ/ 76.676.300.000, đồng đạt 132,75% kế hoạch giao . Chi thường xuyên năm 2025 vượt dự toán là do trong năm tỉnh bổ sung kinh phí để thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ, các chế độ chính sách như: Kinh phí khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2025, kinh phí đảm bảo cơ sở vật chất cho các địa phương từ nguồn ngân sách Trung ương khi thực hiện sắp xếp , tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, kinh phí thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, cận nghèo; kinh phí thực hiện chính sách, chế độ Nghị định số 154/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính Phủ và một số nhiệm vụ khác được bổ sung thực hiện trong năm. Các khoản chi thường xuyên trong năm được phân bổ đảm bảo đúng chế độ, sử dụng tiết kiệm hiệu quả, đúng đối tượng được hưởng, Các khoản chi đảm bảo hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

1.3. Chi đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia (bao gồm nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu để thực hiện CTMTQG NTM)

1.3.1. Chi đầu tư

* Tổng nguồn vốn đầu tư chương trình MTQG là: 14.081.083.268 đồng: Trong đó nguồn vốn năm trước chuyển sang là 1.895.133.268 đồng; Nguồn vốn giao đầu năm là 12.185.950.000, đồng . Tổng số quyết toán trong năm 13.115.672.417 đồng /14.081.083.268,đồng đạt 93,14 % so với kế hoạch vốn giao (bao gồm cả DT đầu năm + CN); đạt 95,08 % so với kế hoạch vốn giao đầu năm. Cụ thể:

- Nguồn vốn đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tổng số vốn được phân bổ là 14.081.083.268 đồng (bao gồm cả CN+ DT đầu năm). Tổng số vốn đã quyết toán là 13.115.672.417,đồng /14.081.083.268,đồng đạt 93,14 % so với kế hoạch giao (bao gồm cả CN+ DT đầu năm); đạt 95,08% so với kế hoạch vốn giao đầu năm. Các công trình kênh mương, thủy lợi, đường xá,... được đầu tư đã góp phần xóa đói giảm nghèo, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

1.3.2. Chi sự nghiệp.

* Tổng nguồn vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia là: 21.714.863.715, đồng : Trong đó, nguồn vốn năm trước chuyển sang là 5.722.813.715 đồng; Nguồn vốn trong năm là 15.992.050.000 đồng. Tổng số quyết toán trong năm 16.045.746.818, đồng/ 21.714.863.715, đồng đạt 73,89% so với kế hoạch vốn giao (bao gồm chuyển nguồn +DT trong năm); đạt 74,57% so với kế hoạch vốn giao đầu năm. Cụ thể:

- Nguồn vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Tổng số vốn được phân bổ là 519.000.000 đồng. Tổng số vốn đã quyết toán là 236.472.775 đồng, đạt 45,56%.

+ Nguồn vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tổng số vốn được phân bổ là 19.187.713.135 đồng (Bao gồm vốn giao đầu năm , CN) . Tổng số vốn đã quyết toán là 13.961.895.557 đồng đạt 72,76% so với kế hoạch giao (CN+DT ĐN); đạt 73,04% so với kế hoạch vốn giao đầu năm.

+ Nguồn vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Tổng số vốn được phân bổ là 2.008.150.580 đồng (Bao gồm vốn giao đầu năm , CN). Tổng số vốn đã quyết toán là 1.847.378.486 đồng đạt 92% so với kế hoạch giao (CN+DT ĐN); đạt 92,46% kế hoạch vốn giao đầu năm.

1.4. Chi chuyển nguồn ngân sách

Chi chuyển nguồn được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 64 Luật NSNN và Điều 31 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ

quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN, bao gồm các khoản dự toán chưa thực hiện hoặc chưa chi hết, chưa sử dụng hết, được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng.

- Tổng số chi chuyển nguồn ngân sách năm 2025 sang năm 2026 là: 12.870.243.726 đồng.

1.5. Chi nộp ngân sách cấp trên: 724.193.310, đồng.

III. CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH

Nội dung	Ngân sách xã
I. Thu ngân sách	151.165.439.431
II. Chi ngân sách	151.165.439.431
III. Kết dư ngân sách	0

IV. ĐỀ NGHỊ HĐND XÃ PHÊ CHUẨN

1. Thu ngân sách xã : 151.165.439.431, đồng.

(Số tiền bằng chữ : Một trăm năm mươi một tỷ một trăm sáu mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm ba mươi một đồng.)

2. Chi ngân sách địa phương 151.165.439.431, đồng.

(Số tiền bằng chữ : Một trăm năm mươi một tỷ một trăm sáu mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm ba mươi một đồng.)

3. Kết dư ngân sách: 0, đồng.

(Số tiền bằng chữ : Không đồng.)

Trên đây là báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã trình kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã khóa II nhiệm kỳ 2026 - 2031./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- TT. Đảng uỷ, TT. HĐND xã ;
- Lãnh đạo UBND xã ;
- Các Ban HĐND xã ;
- Phòng Kinh tế xã ;

Gửi bản giấy:

- Như trên;
- Đại biểu HĐND xã Khóa ;
- Đại biểu dự kỳ họp;
- Lưu: VT, THVP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Nguyên Quỳnh

